

Số: 382 /2017/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 415/2017/ TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh Dương Hồng Q, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ dân phố L H, phường H S, Tp S C, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Tổ 21, phường T T, Tp T H, tỉnh Thái Nguyên.

- Căn cứ Điều 146, 147, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội ban hành Luật phí và lệ phí .

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 415/2017/ TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Hồng Q và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Hồng Q và chị Nguyễn Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Q và chị H thỏa thuận: Anh Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Dương Văn K, sinh ngày 22/12/2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Q không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, Nợ chung, tài sản cho vay: Anh Q, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Q nhận nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước, hoàn trả anh Q 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005279 ngày 21/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSTPTN;
- THADSTPTN;
- UBND nơi ĐKKH
(phường L S, S C, TN)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hồng Thái

